

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7862**/BNN-TCLN
V/v rà soát, điều chỉnh mục tiêu, KH
thực hiện Đề án bảo vệ và phát triển
rừng ven biển giai đoạn 2015-2020

Hà Nội, ngày **09** tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Văn bản số 8307/VPCP-NN ngày 31/8/2018 của Văn phòng Chính phủ về tình hình thực hiện Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 22/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, giao Ủy ban nhân dân các tỉnh khẩn trương rà soát, điều chỉnh mục tiêu, kế hoạch trồng rừng ven biển phù hợp với điều kiện thực tiễn, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Theo Quyết định số 120/QĐ-TTg, kinh phí đầu tư các dự án bảo vệ và phát triển rừng ven biển được thực hiện từ các nguồn vốn (ngân sách nhà nước, ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác). Vì vậy, để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án nêu trên, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức rà soát mục tiêu, nhiệm vụ các dự án bảo vệ và phát triển rừng ven biển đã được phê duyệt, đang triển khai và dự kiến thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2020.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các dự án từ năm 2015-2017, ước thực hiện 2018; những khó khăn, vướng mắc (nguồn vốn, đất đai,...); đề xuất điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2015-2020 và kế hoạch còn lại năm 2019-2020 phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đảm bảo khả thi (có biểu mẫu báo cáo tại Phụ lục I, Phụ lục II gửi kèm văn bản này và được đăng tải trên Website của Tổng cục Lâm nghiệp: <http://tongcuclamnghiep.gov.vn>)

Văn bản báo cáo đề nghị gửi về Tổng cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và PTNT đồng thời gửi file điện tử qua địa chỉ email nguyennamson020575@gmail.com trước ngày 20/10/2018.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển chỉ đạo, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở NN các tỉnh, TP ven biển;
- Lưu VT, TCLN. (75)




Hà Công Tuấn

**Phụ lục 01. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VEN BIỂN
GIAI ĐOẠN 2015-2020 TỈNH ...**

(Kèm theo Văn bản số 7862/BNN-TCLN ngày 09 / 10 / 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

| TT | Tên dự án/ nguồn vốn | KH tổng thể của dự án theo QĐ đã phê duyệt | | | | | | | Kết quả thực hiện từ năm 2015-2017 | | | | | | | Ước thực hiện KH năm 2018 | | | | | Ghi chú |
|-----------|---|--|------------------------|--------------------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------------------|------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------------------|---------------------|------------------------|--------------------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------------------|---------------------|---------|
| | | Thời gian thực hiện (từ năm đến năm) | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | Tổng mức đầu tư (tr.đ) | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | Đã giải ngân (tr.đ) | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | KP được giao (tr.đ) | |
| | Tổng cộng: | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| I | Nguồn vốn KH57; CTMT 886TTg | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tên dự án... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng ngập mặn | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng PH chắn gió, chắn cát | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| II | Nguồn vốn Chương trình SP-RCC; CTMT ứng phó BĐKH & TTX | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tên dự án... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng ngập mặn | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng PH chắn gió, chắn cát | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |



**Phụ lục II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VEN BIỂN
NĂM 2019, 2020 VÀ ĐIỀU CHỈNH KH GIAI ĐOẠN 2015-2020 TỈNH...**

(Kèm theo Văn bản số 7862/BNN-TCLN ngày 09/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

| TT | Tên dự án/ nguồn vốn | KH thực hiện các dự án năm 2019 | | | | | | KH thực hiện các dự án năm 2020 | | | | | | KH thực hiện các dự án giai đoạn 2015-2020 (sau rà soát, điều chỉnh) | | | | | | Ghi chú |
|-----------|---|------------------------------------|---|-----------------------------------|----------------------------|--|--|------------------------------------|---|-----------------------------------|----------------------------|--|--|---|---|-----------------------------------|----------------------------|--|--|---------|
| | | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | DK nhu cầu vốn đầu tư (tr.đ) | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | DK nhu cầu vốn đầu tư (tr.đ) | DT trồng rừng mới (ha) | DT trồng bổ sung, phục hồi rừng (ha) | DT chăm sóc rừng (ha) | DT khoán BVR (ha) | Hạng mục, công trình khác ... | nhu cầu vốn đầu tư (tr.đ) | |
| | Tổng cộng: | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| I | Nguồn vốn KH57; CTMT 886TTg | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tên dự án... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng ngập mặn | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng PH chắn gió, chắn cát | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| II | Nguồn vốn Chương trình SP-RCC; CTMT ứng phó BĐKH & TTX | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tên dự án... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng ngập mặn | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | - Trồng rừng PH chắn gió, chắn cát | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

